

NGHỊ QUYẾT

Phê duyệt kế hoạch vốn năm 2022 kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2023 nguồn ngân sách địa phương

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN
KHOÁ X, KỲ HỌP THỨ 12 (KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Xét Tờ trình số 22/TTr-UBND ngày 16 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch vốn năm 2022 kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2023 nguồn ngân sách địa phương; Báo cáo thẩm tra số 14/BC-HĐND ngày 03 tháng 3 năm 2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch vốn năm 2022 kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2023 nguồn ngân sách địa phương như sau:

Tổng số kế hoạch vốn năm 2022 kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2023 nguồn ngân sách địa phương là 79.488 triệu đồng, bao gồm:

a) Chi xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước: 48.792 triệu đồng, trong đó:

- Phần tỉnh điều hành: 44.029 triệu đồng (bao gồm cả vốn đối ứng các Chương trình Mục tiêu quốc gia và kế hoạch vốn hỗ trợ các địa phương thực hiện lập quy hoạch xã).

- Phần huyện điều hành: 4.762 triệu đồng.

b) Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất: 30.696 triệu đồng.

(Chi tiết tại Biểu kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá X, kỳ họp thứ 12 (kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 10 tháng 3 năm 2023./. *tr*

Nơi nhận: *tr*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VPQH, VPCP, VPCTN;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính;
- TT Tỉnh uỷ, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Bắc Kạn;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh;
- TT Huyện (Thành) uỷ, HĐND, UBND, UBMTTQVN các huyện, thành phố;
- LĐVP;
- Phòng Công tác HĐND;
- Lưu: VT, HS. *tr*

CHỦ TỊCH



Phuong Thị Thanh

**KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2022 KÉO DÀI
THỜI GIẠN THỰC HIỆN VÀ GIẢI NGÂN SANG NĂM 2023**

(Kèm theo Nghị quyết số 12 /NQ-HĐND ngày 10 /03/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Số kế hoạch vốn năm 2022 kéo dài sang năm 2023	Chủ đầu tư/Đơn vị thực hiện
	TỔNG CỘNG	79.488	
A	CHI XÂY DỰNG CƠ BẢN VỐN TẬP TRUNG TRONG NƯỚC	48.792	
A.I	Nguồn ngân sách tỉnh điều hành	44.029	
I	Khoa học và công nghệ	4.627	
	<i>Dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025</i>		
1	Đầu tư trang thiết bị đo lường, thử nghiệm thuộc Sở Khoa học và Công nghệ giai đoạn 2021-2025	4.627	Sở Khoa học công nghệ
II	Y tế, dân số và gia đình	6	
	<i>Dự án quyết toán, dự án hoàn thành</i>		
2	Bệnh viện đa khoa huyện Bạch Thông	6	UBND huyện Bạch Thông
III	Phát thanh, truyền hình	2.269	
	<i>Dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025</i>		
3	Hoàn thiện hệ thống truyền thanh cơ sở	2.269	Sở Thông tin và Truyền thông
IV	Nông nghiệp, lâm nghiệp	849	
	<i>Dự án quyết toán, dự án hoàn thành</i>		
4	Dự án Quản lý rừng bền vững và đa dạng sinh học nhằm giảm phát thải CO2	849	Sở NN&PTNT
V	Quy hoạch	8.599	
5	Lập Quy hoạch tỉnh Bắc Kạn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	450	Sở Kế hoạch và Đầu tư
6	Hỗ trợ kinh phí lập quy hoạch chung xã	8.149	
	<i>Phân cấp huyện điều hành</i>		
-	Huyện Chợ Mới	1.000	UBND huyện Chợ Mới
-	Huyện Chợ Đồn	2.000	UBND huyện Chợ Đồn
-	Huyện Ngân Sơn	500	UBND huyện Ngân Sơn
-	Huyện Bạch Thông	1.196,0	UBND huyện Bạch Thông
-	Huyện Pác Nặm	1.250	UBND huyện Pác Nặm
-	Huyện Ba Bể	1.000	UBND huyện Ba Bể
-	Huyện Na Rì	1.203	UBND huyện Na Rì
VI	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước	83	

TT	Danh mục dự án	Số kế hoạch vốn năm 2022 kéo dài sang năm 2023	Chủ đầu tư/Đơn vị thực hiện
	<i>Dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025</i>		
7	Cải tạo, sửa chữa Nhà Văn hóa tỉnh	83	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
VII	Đối ứng dự án ODA	20.080	
1	Dự án Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện các tỉnh vùng Đông Bắc: Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn- Tiểu dự án tỉnh Bắc Kạn	14.691	Sở Kế hoạch và Đầu tư
2	Sửa chữa và nâng cao an toàn đập	176,86	Ban QLDA ĐTXD tỉnh
3	Dự án hỗ trợ kinh doanh cho nông hộ tỉnh Bắc Kạn (CSSP)	4.257,63	Ban Điều phối dự án CSSP tỉnh
4	Dự án “Đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế tuyến cơ sở”- Dự án thành phần tỉnh Bắc Kạn	888,98	Sở Y tế
5	Phát triển cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu để hỗ trợ sản xuất cho đồng bào dân tộc các tỉnh miền núi, trung du phía Bắc tỉnh Bắc Kạn	66	Ban QLDA ĐTXD CTGT tỉnh
VIII	Đối ứng các Chương trình mục tiêu quốc gia	7.517	
d.1	Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững	527	
1	<i>Phân cấp tỉnh điều hành</i>	2	
2	<i>Phân cấp huyện điều hành</i>	525	
-	Huyện Chợ Mới	2	UBND huyện Chợ Mới
-	Huyện Chợ Đồn	3	UBND huyện Chợ Đồn
-	Huyện Ngân Sơn	3	UBND huyện Ngân Sơn
-	Huyện Bạch Thông	2	UBND huyện Bạch Thông
-	Huyện Pác Nặm	506	UBND huyện Pác Nặm
-	Huyện Ba Bể	4	UBND huyện Ba Bể
-	Huyện Na Rì	3	UBND huyện Na Rì
-	Thành phố Bắc Kạn	2	UBND thành phố Bắc Kạn
d.2	Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	2.501	
1	<i>Phân cấp tỉnh điều hành</i>	1.073	
2	<i>Phân cấp huyện điều hành</i>	1.428	
-	Huyện Chợ Mới	588,5	UBND huyện Chợ Mới
-	Huyện Chợ Đồn	170	UBND huyện Chợ Đồn
-	Huyện Ngân Sơn	45	UBND huyện Ngân Sơn

TT	Danh mục dự án	Số kế hoạch vốn năm 2022 kéo dài sang năm 2023	Chủ đầu tư/Đơn vị thực hiện
-	Huyện Bạch Thông	29	UBND huyện Bạch Thông
-	Huyện Pác Nặm	458	UBND huyện Pác Nặm
-	Huyện Ba Bể	37	UBND huyện Ba Bể
-	Huyện Na Rì	101	UBND huyện Na Rì
đ.3	Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới	4.489	
1	<i>Phân cấp huyện điều hành</i>	4.489	
-	Huyện Chợ Mới	516,2	UBND huyện Chợ Mới
-	Huyện Chợ Đồn	3.579	UBND huyện Chợ Đồn
-	Huyện Ngân Sơn	-	UBND huyện Ngân Sơn
-	Huyện Bạch Thông	20	UBND huyện Bạch Thông
-	Thành phố Bắc Kạn	5	UBND thành phố Bắc Kạn
-	Huyện Ba Bể		UBND huyện Ba Bể
-	Huyện Na Rì	16	UBND huyện Na Rì
-	Huyện Pác Nặm	352	UBND huyện Pác Nặm
A.II	Phân bổ cho cấp huyện điều hành	4.762	
1	Thành phố Bắc Kạn	1.209,0	UBND thành phố Bắc Kạn
2	Huyện Ngân Sơn	3.147,2	UBND huyện Ngân Sơn
3	Huyện Chợ Đồn	406,0	UBND huyện Chợ Đồn
B	ĐẦU TƯ TỪ NGUỒN THU SỬ DỤNG ĐẤT	30.696	
B.1	Cấp tỉnh điều hành	24.320	
B.2	Cấp huyện điều hành	6.376	
1	Huyện Ba Bể	5.393	UBND huyện Ba Bể
2	Huyện Ngân Sơn	149,1	UBND huyện Ngân Sơn
3	Huyện Bạch Thông	23,7	UBND huyện Bạch Thông
4	Huyện Chợ Đồn	776,6	UBND huyện Chợ Đồn
5	Huyện Chợ Mới	33,4	UBND huyện Chợ Mới